

BÁO CÁO

Tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 11 năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ tháng 12 năm 2023

A. Tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tháng 11 năm 2023

I. Tình hình chung:

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 năm 2023 tăng 0,03% so với tháng trước; tăng 7,06% so với cùng kỳ năm trước.

Giá tiêu dùng tháng 11 năm 2023 ở tỉnh so với tháng trước thay đổi do:

- 02 nhóm tăng giá so với tháng trước, với mức tăng như sau: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,3%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,08%

- 02 nhóm giảm giá so với tháng trước, với mức giảm như sau: nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 0,52%, nhóm giao thông giảm 0,05%;

- 07 nhóm có chỉ số giá ổn định là: nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông; nhóm giáo dục và nhóm văn hóa, giải trí; du lịch.

(Theo số liệu Cục Thống kê)

II. Diễn biến cụ thể một số mặt hàng chính:

1. Lương thực:

Chỉ số giá nhóm hàng lương thực tăng so tháng trước chủ yếu là do giá một số loại gạo tăng do nhu cầu xuất khẩu gạo ra các nước tăng, đặc biệt nhu cầu thị trường Indonesian tăng nhập khẩu để đảm bảo nguồn dự trữ.

Giá bán một số loại lương thực chủ yếu như sau:

a) Lúa: Lúa thường: 9.500 đồng/kg – 10.500 đồng/kg.

b) Gạo:

- Gạo tẻ thường: từ 15.000 đồng/kg – 16.000 đồng/kg.

- Gạo Tài nguyên loại I: 21.500 đồng/kg – 23.000 đồng/kg.

2. Thực phẩm:

Giá thực phẩm có xu hướng tăng nhẹ do ảnh hưởng từ khâu trung gian, nhu cầu tiêu dùng của người dân cùng với nhu cầu xuất khẩu tăng.

Giá bán một số loại thực phẩm chủ yếu như sau:

a) Thịt heo:

- Thịt lợn hơi: 51.000 đồng/kg – 67.000 đồng/kg.

- Thịt lợn nạc thăn: 110.000 đồng/kg - 160.000 đồng/kg.

b) Thịt bò:

- Thịt bò thăn: 240.000 đồng/kg - 260.000 đồng/kg.
- Thịt bò bắp: 230.000 đồng/kg – 250.000 đồng/kg.

c) Thịt gà:

- Gà ta còn sống (gà mái đầu) từ 115.000 đồng/kg - 130.000 đồng/kg.
- Gà công nghiệp làm sẵn (nguyên con): 65.000 đồng/kg - 85.000 đồng/kg.

d) Các mặt hàng thủy, hải sản:

- Cá Lóc: 105.000 đồng/kg – 115.000 đồng/kg.
- Cá chép: 80.000 đồng/kg – 90.000 đồng/kg.

e) Các loại rau, củ, quả:

- Bắp cải trắng: 15.000 đồng- 17.000 đồng.
- Cải bẹ xanh: từ 15.000 đồng/kg – 17.000 đồng/kg.
- Cà chua: 22.000 đồng/kg - 24.000 đồng/kg.
- Bí xanh: 17.500 đồng/kg – 20.000 đồng/kg.

3. Nhóm hàng công nghiệp tiêu dùng:

- Dầu ăn thực vật cooking Tường An: 55.000 đồng/lít.
- Muối iot: 7.000 đồng/kg.
- Đường Biên hòa: 26.000 đ/kg - 28.500 đồng/kg.
- Cocacola lon: 195.000 đồng/thùng - 205.000 đồng/thùng.
- 7 Up lon: 195.000 đồng/thùng - 205.000 đồng/thùng.
- Bia Sài Gòn lon: 250.000 đồng/thùng - 270.000 đồng/thùng.
- Sữa Dielac Alpha Grow plus 2+ (Trẻ từ 1 đến 2 tuổi) 900g: 370.000 – 400.000 đồng/hộp.

4. Nhóm Vật tư nông nghiệp, chất đốt và vật liệu xây dựng

a) Vật tư nông nghiệp

- Giống lúa: Trong tháng 11 năm 2023, giống lúa Đài thơm, Giống lúa M4900 tăng so với tháng 10 năm 2023. Riêng giống lúa OM5451 giảm so với tháng trước.

- Hạt giống: Trong tháng 11 năm 2023, hạt giống có giá ổn định như tháng 10 năm 2023. Riêng hạt giống ngô nếp lai F1 LION 10 tiếp tục giảm so với tháng 10 năm 2023.

- Vac-xin phòng bệnh vật nuôi: Trong tháng 11 năm 2023.

- Thuốc thú y, Thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ: Trong tháng 11 năm 2023, thuốc thú y có giá ổn định, thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh và thuốc trừ cỏ có giá thay đổi so với tháng trước, cụ thể: thuốc trừ bệnh giảm 3,7%, thuốc trừ sâu tăng 10% và thuốc trừ cỏ tăng 0,65%.

- Phân bón: Trong tháng 11 năm 2023, phân đạm ure tăng 0,35%, phân bón NPK 20-20-15 của Cty Ba Con Cò tiếp tục giảm 1% so với tháng 10 năm 2023.

b) **Chất đốt, nhiên liệu**

Giá gas đun tháng 11 năm 2023 tăng 0,94% so với tháng 10 năm 2023, cụ thể tăng 4.000 đồng/ bình 12kg.

Giá xăng trong tháng 11 năm 2023 giảm so với tháng trước, cụ thể xăng E5 Ron 92 giảm 2,08%, xăng Ron 95 giảm 3%, dầu Diezel giảm 9,79% so tháng 9 năm 2023.

Giá vé của các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách các tuyến dài trong tháng 11 không thay đổi so với tháng 10.

c) **Vật liệu xây dựng:**

Trong tháng 11 năm 2023, giá gạch và ống nhựa, cát, xi măng có giá ổn định. Riêng thép xây dựng giảm 0,62% so với tháng trước.

5. Giá vàng và Đô la Mỹ:

Giá vàng 99,9% (vàng trang sức) trong tháng 11 năm 2023 biến động giá hàng ngày. Tại ngày 30/11/2023, giá vàng 99,9% (vàng trang sức) tăng mạnh, tăng 4,14% so với kỳ báo cáo tháng trước và tỷ giá hạch toán đồng Việt Nam với đô la Mỹ trong tháng 11 năm 2023 quay đầu giảm 1,19% so với kỳ báo cáo tháng trước.

(Phụ lục kèm theo)

III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý giá tháng 11 năm 2023:

- Đã thực hiện báo cáo về tình hình giá cả thị trường tháng 10 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gửi về Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính.

- Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Sở Tài chính phối hợp với Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng tháng 10 năm 2023.

- Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 Quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định 2511/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 về phê duyệt đơn giá dịch vụ nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn gốc ngân sách tại nghĩa trang xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Sở Tài chính đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân Tỉnh đưa vật liệu san lấp, đá, cát xây dựng đặc thù ở địa phương vào danh mục các mặt hàng kê khai giá.

B. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 12 năm 2023:

- Thực hiện báo cáo về tình hình giá cả thị trường tháng 11 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gửi về Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính.

- Đối với doanh nghiệp: hỗ trợ tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất, phân phối, cung ứng hàng hóa ra thị trường.

- Phối hợp sở, ngành: Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng tháng 11 năm 2023.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành theo dõi diễn biến tình hình thị trường, cung cầu và giá cả thị trường trên địa bàn, nhất là đối với các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu như gạo, thịt lợn, rau củ quả... dịch vụ vận chuyển hành khách, tham quan, lễ hội...và các mặt hàng thiết yếu để kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp bình ổn giá theo quy định của pháp luật, đề xuất kịp thời xuất cấp hàng dự trữ quốc gia theo quy định.

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai giá của doanh nghiệp, yếu tố hình thành giá và việc xác định giá bán đối với mặt hàng thiết yếu, mặt hàng bình ổn giá, kê khai giá thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

C. Dự báo tình hình giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 12 năm 2023:

Bất ổn tình hình kinh tế chính trị từ thế giới, tuy giá xăng, dầu, khí đốt giảm nhẹ nhưng đời sống người dân khó khăn do thất nghiệp, khó xin việc,.. nên có xu hướng tiết kiệm. Do đó, dự báo giá cả thị trường hàng hóa, lương thực trong tháng tới sẽ có xu hướng tăng nhẹ.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 11 năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện tháng 12 năm 2023 của Sở Tài chính Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý giá;
- STC tỉnh: An Giang;
- Lưu: VT, QLG&CS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**